

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **24** /2021/HSST

Ngày : 28/4/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.

*Các Hội thẩm nhân dân* 1/Bà Lê Thị Thu Hương;  
2/ Ông Huỳnh Đăng Nin

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST – HS ngày 31/3/2021 đối với bị cáo:

**HỒ ĐỨC G**; giới tính: nam; sinh năm 1994 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký HKTT: ấp M, xã N, thị xã G, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: 24/19/40 Đường T, phường B, quận Z, Tp. Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Hồ Văn T; Con bà: Nguyễn Ngọc M; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: Ngày 22/12/2017, bị TAND thị xã H, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo kháng cáo, ngày 03/3/2018, TAND tỉnh Vĩnh Long xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/11/2020 (có mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Kim E, sinh năm 1992

Địa chỉ: 24/19/40 Đường T, phường B, quận Z, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 11/11/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận P kết hợp Công an Phường H, quận P tuần tra đến trước nhà số 54 Đường T, Phường A, quận P thì phát hiện Hồ Đức G điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu trắng nâu, biển số 64K1 – 247.18 có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở Công an Phường A, quận P tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải phía trước G đang mặc có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa 07 viên nén màu xám hình đầu lâu, 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 gói giấy màu trắng bên trong có 03 viên nén màu xám hình đầu lâu. G khai nhận đó là ma túy khay và ma túy dạng thuốc lắc, G mang đi bán cho người nghiện nên Công an Phường A lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ niêm phong ma túy để xử lý.

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 11/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của G tại nhà số 24/19/40 Đường T, phường B, quận Z thu giữ 02 gói ny lon đã qua sử dụng và 06 gói ny lon chưa qua sử dụng. G khai mua về để đựng ma túy bán cho người nghiện.

Tại cơ quan điều tra, Hồ Đức G khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/11/2020, khi G đang ở nhà thì có một người phụ nữ có tài khoản zalo tên “Xie Xie” (không rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc với G hỏi mua 10 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay, G đồng ý bán 10 viên thuốc lắc giá 3.500.000 đồng và nửa hộp năm ma túy khay giá 2.700.000 đồng. Hai bên hẹn giao ma túy tại trước nhà số 39 đường S, Phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. Sau đó, G gọi điện đến số điện thoại 0901406519 cho một người đàn ông tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 10 viên thuốc lắc giá 3.500.000 đồng và nửa hộp năm ma túy khay giá 2.450.000 đồng và hẹn giao ma túy tại giao lộ đường C và đường D, quận Z. Một lúc sau, G điều khiển xe máy đến địa điểm hẹn với K lấy ma túy và nói với K khi nào G bán xong số ma túy này thì sẽ trả tiền cho K. Tiếp theo, G điều khiển xe gắn máy đi đến quận Phú Nhuận giao ma túy cho người mua nhưng chưa kịp giao nhận thì bị Công an quận Phú Nhuận phát hiện như đã nêu trên.

Theo bản kết luận giám định số 1840/KLGĐ – H ngày 27/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: “ 01 gói được niêm

phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Đức G, Lê Phạm T.T (Điều tra viên); Vũ Đ.T (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường A, quận P, bên trong có 01 gói nylon chứa:

+ 01 gói ny lon chứa 07 viên nén hình đầu nâu, màu xám được ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,1721g, loại MDMA và tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6734g, loại Ketamine.

+ 03 viên nén hình đầu lâu, màu xám được ký hiệu mẫu m3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7844g, loại MDMA.

Như vậy, Hồ Đức G đã có hành vi mua bán 02 chất ma túy gồm: 5,9565g loại MDMA và 1,6734 loại Ketamin.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong bên trong chứa ma túy; 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode biển số 64K1 – 247.18 (đã trả cho bà Nguyễn Thị Kim E); 01 điện thoại di động hiệu Vivo và 01 hiệu Masstel; 02 gói ny lon đã qua sử dụng và 06 gói nylon chưa qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 24/CT – VKS.PN ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Hồ Đức G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- + Tiêu hủy số ma túy thu giữ và 08 bao nylon.
- + Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Masstel.
- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Đức G khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/11/2020, khi bị cáo đang ở nhà trọ thì người phụ nữ có tài khoản zalo tên “Xie Xie” (không rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc hỏi mua 10 viên thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy khay, bị cáo đồng ý bán 10 viên thuốc lắc giá 3.500.000 đồng và nửa hộp năm ma túy khay giá 2.700.000 đồng. Hai bên hẹn giao ma túy tại trước nhà số 39 đường S, Phường A, quận P, Tp. Hồ Chí Minh. Sau đó, bị cáo gọi điện đến số 0901406519 cho một người đàn ông tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 10 viên thuốc lắc giá 3.500.000 đồng và nửa hộp năm ma túy khay giá 2.450.000 đồng, hai bên hẹn nhận ma túy tại giao lộ đường C và đường D, quận Z. Sau khi giao dịch xong, bị cáo điều khiển xe máy biển số 64K1 – 247.18 đến địa điểm hẹn với K để lấy ma túy. Bị cáo nói với K khi nào bán xong số ma túy này thì sẽ trả tiền cho K, K đồng ý. Sau khi nhận được ma túy từ K, bị cáo điều khiển xe gắn máy đi đến quận Phú Nhuận giao ma túy cho Xie Xie, nhưng chưa kịp giao nhận thì bị Công an quận Phú Nhuận phát hiện như đã nêu trên.

Theo bản kết luận giám định số 1840/KLGĐ – H ngày 27/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: “ 01 gói được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Đức G, Lê Phạm T.T (Điều tra viên); Vũ Đ.T (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường A, quận P, bên trong có 01 gói nylon chứa:

+ 01 gói ny lon chứa 07 viên nén hình đầu nâu, màu xám được ký hiệu mẫu m1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,1721g, loại MDMA và tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6734g, loại Ketamine.

+ 03 viên nén hình đầu lâu, màu xám, ký hiệu mẫu m3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7844g, loại MDMA”.

Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 5,9565g loại MDMA và 1,6734 loại Ketamin.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra nên có đủ cơ sở kết luận hành vi mua ma túy rồi đem về bán lại kiếm lời với khối lượng ma túy như nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong vụ án này, bị cáo có hành vi mua bán trái phép 02 chất ma túy là 5,9565g loại MDMA và 1,6734 loại Ketamin, nhưng tổng trọng lượng quy đổi theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/2/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của bộ luật hình sự năm 2015 thì chưa đủ theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý loại độc dược là các chất ma túy, phát tán cái chết trắng trong cộng đồng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị, nhưng vì lợi ích bị cáo vẫn bất chấp phạm tội.

Xét, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa do ngày 22/12/2017, bị TAND thị xã H, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo kháng cáo, ngày 03/3/2018, TAND tỉnh Vĩnh Long xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2019. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét, bị cáo còn tự khai trước ngày bị bắt khoảng 02 tuần bị cáo có bán cho “Xie Xie” được 01 lần thu lợi 100.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã mua ma túy của bị cáo, cũng không có

chứng cứ tài liệu nào khác để chứng minh nên chưa có cơ sở xem xét truy thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Đây là dạng tội ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt tiền bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, bị cáo khai nhận mua bán ma túy có thu lợi. Do vậy, cần phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi chữ “1941/2021” bên trong chứa ma túy tổng hợp là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu ViVo thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai sử dụng để liên lạc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu Sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai sử dụng để liên lạc gia đình, xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 02 (hai) gói nylon đã qua sử dụng và 06 (sáu) gói ny lon chưa qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH Mode, biển số 64K1 – 247.18 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai xe này bị cáo mượn của Nguyễn Thị Kim E là người sống chung với bị cáo như vợ chồng để đi. Bà E không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra xác minh xác định chiếc xe này do bà Nguyễn Thị Kim E là người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Bà E khai không biết cũng như không giao xe cho G để làm phương tiện đi lại khi mua bán ma túy. Do hai người sống chung với nhau như vợ chồng nên G tự tiện lấy xe đi, không báo cho bà biết. Xét, chiếc xe này không liên quan đến vụ án nên ngày 24/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận đã trả chiếc xe này cho bà E. Bà E đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với các đối tượng tên K là người bán ma túy và người phụ nữ có tên tài khoản zalo “Xie xie” là người mua ma túy của bị cáo đều là người bị cáo khai quen ngoài xã hội, không biết nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các số điện thoại bị cáo cung cấp nhưng không có thông tin sở hữu nên không có cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Hồ Đức G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Hồ Đức G 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2020.**

[3]. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Hồ Đức G số tiền 5.000.000 (Năm triệu đồng) để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo chưa thi hành khoản tiền nộp phạt thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong số 1941/2021 bên trong có ma túy;

+ 02 (hai) gói nylon đã qua sử dụng;

+ 06 (sáu) gói ny lon chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01(một) điện thoại di động hiệu Vivo, số sim 0704807307, số imei 1: 867989042255915, số imei 2: 867989042255907,

- Trả lại cho bị cáo Hồ Đức G 01 điện thoại di động hiệu Masstel có số sim 0356832413, số Imel 1 là: 351670099080843, imei 2 là: 351670099080850.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).*

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hồ Đức G phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Bị cáo và bà E được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Thùy**